

CÔNG TY CỔ PHẦN ÁC QUY TIA SÁNG



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Hải Phòng, Tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên Công ty : Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng
 - Mã chứng khoán : TSB
 - Số Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh: 0200168458
 - Địa chỉ trụ sở chính: Đại lộ Tôn Đức Thắng, xã An Đồng, huyện An Dương
Thành phố Hải Phòng
 - Điện thoại : 02253.857810 Fax: 02253.835876
 - Website : www.tiasangbattery.com
 - Vốn điều lệ : 67.454.800.000 đồng
- Trong đó: Vốn Tập đoàn Hoá chất Việt Nam (51%) : 34.402.520.000 đồng
Vốn các cổ đông khác (49%) : 33.052.280.000 đồng

2. Quá trình hình thành và phát triển:

2.1. Lịch sử Công ty:

Ngày 02/9/1960, Công ty cổ phần ác quy Tia Sáng (TIBACO) được chính thức thành lập với tên gọi Nhà máy ác quy Tam Bạc. Đây là nhà máy sản xuất ác quy đầu tiên của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa, với công suất thiết kế ban đầu là 12.000Kwh/năm. Năm 1963 Nhà máy chính thức được đổi tên là Nhà máy ác quy Tia Sáng Hải Phòng.

Ngày 26/5/1996, Nhà máy ác quy Tia Sáng được chính thức mang tên Công ty ác quy Tia Sáng theo Quyết định số 317/QĐ/TCNSĐT ngày 26/5/1993 của Bộ Công nghiệp nặng. Với quyết tâm đổi mới sâu sắc, toàn diện với một chiến lược đầu tư chiều sâu từng bước được Công ty thực hiện. Công ty đã huy động các nguồn vốn để trang bị, lắp đặt và khai thác có hiệu quả các dây chuyền sản xuất ác quy nhập ngoại đã phục vụ tốt nhu cầu ngày càng tăng của thị trường. Năm 1998 đánh dấu bước phát triển mới của Công ty khi xuất khẩu được lá cực chất lượng cao sang thị trường Hàn Quốc.

2.2. Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần:

Ngày 01/10/2004 Công ty ác quy Tia Sáng chuyển đổi mô hình hoạt động từ Doanh nghiệp Nhà nước sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần theo Quyết định số 54/2004/QĐ-BCN ngày 22 tháng 6 năm 2004 của Bộ Công nghiệp. Vốn điều lệ ban đầu 10.619.400.000 đồng.

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51%
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 49%
- Trị giá cổ phần: 100.000đồng

2.3. Niêm yết:

Ngày 19/01/2011 Cổ phiếu của Công ty cổ phần Ắc quy Tia Sáng chính thức được giao dịch phiên đầu tiên tại Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định số 1001/QĐ-SGDHN ngày 30/12/2010 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán : TSB
Mệnh giá : 10.000 đồng / cổ phiếu
Số lượng niêm yết : 3.372.740 cổ phiếu

2.4. Các sự kiện:

Trong suốt quá trình hơn 59 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý như:

- Huân chương Độc lập hạng Ba giai đoạn (2005 – 2009)
- Huân chương Lao động hạng Nhất giai đoạn (2001 – 2005)
- Cờ thi đua xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ năm 2006, 2008, 2010
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2015
- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Công thương năm 2007, 2016
- Bằng khen của Bộ Công thương năm 2009, 2014
- Bằng khen của UBND Thành phố Hải Phòng 2014, 2016, 2017.
- Danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu toàn thành phố Hải Phòng năm 2007, 2008.
- Bằng khen của Phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam nhiều năm liền.
- Top 100 thương hiệu sản phẩm, dịch vụ hàng đầu Việt Nam (2016, 2017)
- Hàng Việt Nam chất lượng cao nhiều năm liền từ (1997-2019)

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất pin và ắc quy: - Sản xuất, sửa chữa các loại ắc quy	2720
2	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: - Bán buôn hoá chất thông thường (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn nguyên liệu, vật tư sản xuất ắc quy - Bán buôn phụ tùng ắc quy	4669

3.2. Địa bàn kinh doanh:

3.2.1. Địa điểm sản xuất và điều hành sản xuất:

Công ty được xây dựng ở Khu Công nghiệp xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (nằm trên đường 208).

- Tổng diện tích mặt bằng : 35.000 m²
- Diện tích nhà xưởng SX : 5.729 m²
- Diện tích kho tàng : 2.113 m²
- Diện tích nhà làm việc (Văn Phòng) : 716 m²
- Diện tích công trình phụ trợ : 924 m²

3.2.2. Các Chi nhánh:

- Chi nhánh Hà Nội (Số 18, ngách 34/238 Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội);
- Chi nhánh tại TP Đà Nẵng (800 – Nguyễn Lương Bằng, Phường Hòa Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng);
- Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh (số 63 đường S11, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh).

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng được chuyển đổi từ Công ty ắc quy Tia Sáng sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với 51% vốn Nhà nước từ 01/10/2004.

- Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:
 - a. Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Hội đồng quản trị;
 - c. Tổng Giám đốc;
 - d. Ban kiểm soát.
- Sơ đồ tổ chức của Công ty:



5. Định hướng phát triển:

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao hiệu quả kinh tế. Tăng tích lũy, phát triển mở rộng quy mô sản xuất;

- Đa dạng hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó đảm bảo việc làm ổn định cho người lao động trong Công ty và tạo thêm nhiều việc làm mới;
- Nâng cao thu nhập của người lao động, lợi ích của các cổ đông và thực hiện đầy đủ làm tròn nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước;
- Góp phần thiết thực vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung thực hiện các giải pháp nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Phát triển, mở rộng, đẩy mạnh mức độ bao phủ của hệ thống tiêu thụ sản phẩm trên toàn quốc.

6. Các rủi ro:

6.1. Rủi ro về bối cảnh kinh tế và chính sách luật pháp:

- **Bối cảnh chung:** Năm 2019 là một năm khó khăn do tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều diễn biến khó lường, kinh tế trong nước dù có phần ổn định nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Thị trường ắc quy nội địa ngày càng cạnh tranh khốc liệt về giá, do giá nguyên vật liệu chính là chì ổn định ở mức thấp nên các hãng đua nhau chạy chương trình khuyến mại tăng chiết khấu, tăng khuyến mại đã làm ảnh hưởng đến lợi thế về giá của Tia Sáng với các hãng có thương hiệu không nhiều nhưng bằng việc khẳng định chất lượng, uy tín, đồng thời ban hành linh hoạt chính sách cho một số đại lý trọng điểm nên cơ bản ổn định thị trường bán lẻ.

- **Giải pháp của Công ty:** Ban lãnh đạo đã xác định rõ chiến lược kinh doanh ngay từ đầu năm: tập trung vào các khách hàng truyền thống, cơ cấu lại một số chủng loại sản phẩm chính đem lại hiệu quả và cắt giảm tối đa các khoản chi tiêu, kiện toàn nhân sự, phản ứng linh hoạt với biến động của thị trường, đẩy mạnh công tác bán lẻ và giữ vững thị trường xuất khẩu.

- **Kết quả:** Hoạt động sản xuất kinh doanh 2019 của Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Nhưng với sự nỗ lực, sự linh hoạt trong điều hành của Ban lãnh đạo, bộ máy quản lý đặc biệt là sự đoàn kết của tập thể Người lao động, Công ty CP ắc quy Tia Sáng đã ổn định hoạt động SXKD. Tuy chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 94,62% so với năm 2018 tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế tăng trưởng mạnh đạt 186,27% so với cùng kỳ.

6.2 Rủi ro về thị trường tài chính đặc biệt là rủi ro về tỷ giá

- **Bối cảnh chung:** Năm 2019, tỷ giá trong nước được duy trì ổn định trong bối cảnh nhiều đồng tiền trong khu vực, đặc biệt là NDT rớt giá mạnh, cũng đồng nghĩa với việc đồng nội tệ tăng giá. Điều này đã gây nhiều bất lợi cho hoạt động xuất khẩu và khiến tình trạng nhập siêu từ Trung Quốc thêm trầm trọng. Bên cạnh đó, Việt Nam vẫn bị Mỹ liệt vào danh sách theo dõi "thao túng tiền tệ" nên không thể giảm giá VND quá mạnh. Do đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã phải tìm nhiều giải pháp trong việc thay đổi cơ chế điều hành tỷ giá để tỷ giá được linh hoạt. Nhờ đó mức độ

biến động tỷ giá là không đáng kể, không tác động nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- **Giải pháp:** Trên cơ sở chính sách điều hành tỷ giá tiền tệ năm 2019 của Ngân hàng nhà nước cũng như những nhận định về mức độ ổn định của tỷ giá. Tuy nhiên, Công ty đã chủ động thực hiện mua vật tư chính trong nước để giảm áp lực đồng ngoại tệ và lãi suất vay vốn. Nếu tình hình tiếp tục diễn biến thuận lợi, Công ty sẽ đánh giá mức độ hiệu quả và xem xét trở lại việc Nhập khẩu vật tư trong thời gian tới.

- **Kết quả:** Chi phí tài chính không bị ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá.

6.3 Rủi ro về nhân sự:

- **Bối cảnh chung:** Với 195 người lao động có tuổi đời lao động trẻ, Công ty đánh giá biến động về nhân sự thường xuyên là vấn đề cần đặc biệt quan tâm giải quyết. Bên cạnh đó, do nhu cầu của sự phát triển, đội ngũ nhân sự của Công ty cũng luôn đứng trước yêu cầu nâng cao trình độ.

- **Giải pháp:** Công ty đã có những chính sách khuyến khích người lao động như điều chỉnh tăng đơn giá tiền lương, hỗ trợ đối với những bộ phận có mức độ phức tạp công việc cao, chế độ nghỉ mát, du lịch, thưởng sáng kiến cải tiến, khen thưởng thi đua để người lao động gắn bó lâu dài. Công ty duy trì mặt bằng thu nhập ổn định ở mức bình quân trên 06 triệu đồng/người/tháng. Bên cạnh đó, hoạt động kiện toàn nhân lực ở các phòng ban khối gián tiếp, tinh giảm và sàng lọc nhằm nâng cao hiệu quả. Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho Công nhân sản xuất kết hợp với đào tạo nâng bậc kỹ thuật hàng năm.

- **Kết quả:** Lực lượng lao động của Công ty năm 2019 không biến động nhiều và cơ bản vẫn đáp ứng được nhu cầu sản xuất. Ban lãnh đạo đánh giá chất lượng lao động hiện tại của Công ty đáp ứng được yêu cầu, tuy nhiên để phát triển trong thời gian tới cần phải tiếp tục tuyển dụng bổ sung và thực hiện tốt công tác đào tạo và đào tạo lại.

6.4 Rủi ro về Quy trình kiểm soát nội bộ:

- **Bối cảnh chung:** Năm 2019, Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc nâng cao chất lượng kiểm soát nội bộ, hạn chế tối đa sai sót trong quá trình kiểm soát và thực hiện quy trình sản xuất. Bên cạnh đó Công ty tăng cường công tác rà soát, bổ sung sửa đổi các quy chế quản trị nội bộ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và điều kiện thực tế của Công ty. Bên cạnh đó Công ty có Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra phát huy vai trò giám sát độc lập các hoạt động SXKD của Công ty.

- **Giải pháp:** Tăng cường công tác kiểm soát quá trình sản xuất, bên cạnh đội ngũ kỹ thuật viên và cán bộ quản lý công nghệ. Công ty còn trang bị và khai thác có hiệu quả hệ thống giám sát điện tử, giúp cho việc kiểm soát quá trình dần được chuẩn hóa, chất lượng sản phẩm đi lên, hạn chế tối đa các sai lỗi không đáng có.

6.5 Rủi ro về nguyên vật liệu:

- **Bối cảnh chung:** Chỉ là nguyên vật liệu chính cho việc sản xuất ắc quy của Công ty nên việc giá chỉ tăng sẽ làm cho chi phí sản xuất trực tiếp của Công ty tăng lên gây áp lực tăng giá thành sản phẩm, giảm sức cạnh tranh và hiệu quả trong hoạt động SXKD.

- **Giải pháp:** Công ty luôn chủ động tìm kiếm thêm các nguồn cung cấp mới, tăng cường sử dụng nguồn vật tư trong nước và nghiên cứu các vật tư thay thế để giảm những tác động khi giá nguyên vật liệu tăng cao ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Kết quả:** Nguồn cung cấp vật tư ổn định cả về giá và số lượng.

6.6 Rủi ro với môi trường:

- **Bối cảnh chung:** Các ngành Công nghiệp nói chung đều có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Chính phủ đang ngày càng siết chặt các chính sách bảo vệ môi trường, cũng như tăng cường kiểm tra xử phạt các vi phạm về môi trường của các nhà máy gây ô nhiễm để đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

- **Giải pháp:** Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường: Đầu tư hệ thống thu gom xử lý nước thải, Đầu tư xây dựng nơi chứa chất thải nguy hại đúng quy định, Đầu tư các thiết bị xử lý hơn, khí, bụi trong quá trình sản xuất, Quản lý chất thải nguy hại theo đúng quy định, thực hiện tốt ISO14001:2015, đồng thời chú trọng công tác giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho NLD trong Công ty.

- **Kết quả:** Các đoàn kiểm tra đánh giá cao việc chấp hành các quy định về Pháp luật bảo vệ môi trường của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019:

1. Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2019:

Năm 2019 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại, Căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc và vấn đề chính trị ngày càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, mức độ tăng trưởng kinh tế đã chậm lại ở nhiều nước. Trong nước, dù kinh tế vĩ mô ổn định nhưng cũng phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức, bên cạnh những hạn chế còn tồn tại như năng suất lao động và sức cạnh tranh thấp, thì sự tác động của kinh tế Trung quốc đã ảnh hưởng không nhỏ tới kinh tế trong nước, tạo sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trên mọi lĩnh vực của ngành công nghiệp và thương mại trong nước.

Riêng đối với ngành ốc quy ngày càng cạnh tranh khốc liệt về giá do giá nguyên vật liệu chính là chi duy trì ở mức thấp nên các hãng đua nhau chạy chương trình khuyến mại tăng chiết khấu, tăng khuyến mại để giành giật thị trường. Tình hình thị trường xuất khẩu cũng gặp nhiều khó khăn do cạnh tranh mạnh về giá với hàng nhập ngoại, đặc biệt đối với hàng từ Trung Quốc, Thái Lan. Tình trạng gian lận thương mại trong nước vẫn tái diễn, khó kiểm soát đã làm ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tiêu thụ cũng như kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm qua Công ty đã triển khai liên tục, đa dạng các chương trình khuyến mãi, marketing để thúc đẩy tiêu thụ. Điều chỉnh linh hoạt chính sách bán hàng mang lại hiệu quả cao nhất.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty như sau :

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		So sánh (%)	
			Kế hoạch	Thực hiện	Với kế hoạch năm	Với cùng kỳ
Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Tr.đ	217.837	228.000	215.742	94,62	99,04
<i>Trong đó: Xuất khẩu</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>45.568</i>	<i>39.730</i>	<i>47.351</i>	119,18	103,91
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	3.088	2.596	5.752	221,57	186,27

2. Tổ chức, nhân sự và chính sách đối với người lao động:

2.1. Ban điều hành:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phiếu tại 01/03/2020
1	Lương Văn Tuyển	Tổng giám đốc	0,37 %
2	Đoàn Văn Quang	Phó Tổng giám đốc	0,33%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Kế toán trưởng	0,08 %

* Lý lịch Ban điều hành:

<p>Họ và tên: Lương Văn Tuyển.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam. - Ngày tháng năm sinh: 10/8/1974. - Nơi sinh: Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải phòng. - Quốc tịch: Việt nam. - Dân tộc : Kinh. - Quê quán: Phường Đằng hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng. - Địa chỉ thường trú: Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng. - Điện thoại: 0313.857080; 0913.246495. - Trình độ văn hoá: 10/10. - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế. - Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> + Từ 3/1999 + 8/2000 nhân viên thị trường, Phòng kinh doanh Xí nghiệp hoá mỹ phẩm Daso. + Từ 8/ 2000 ÷ 4/2007 nhân viên Phòng Thị trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng. + Từ 5/2007 đến 12/2007 Phó trưởng Phòng Thị Trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng. + Từ 1/2008 + 4/2012 Trưởng Phòng Thị trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng. 	<p>Họ và tên: Đoàn Văn Quang</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam. - Ngày tháng năm sinh: 10/11/1979. - Nơi sinh: Hải Dương - Quốc tịch: Việt nam. - Dân tộc: Kinh. - Quê quán: Ninh Giang – Hải Hưng - Địa chỉ thường trú: Xã An đông, Huyện An Dương, Hải phòng. - Điện thoại: 0942248366. - Trình độ văn hoá: 12/12. - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tự Động Hóa, Cử nhân kế toán. - Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> + Từ 02/2000 ÷ 12/2009: Nhân viên Phòng Tổ chức lao động Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng + Từ 01/2010 ÷ 04/2012: Phó Phòng Tổ chức lao động Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng. + Từ 05/2012 ÷ 06/2013: Quyền trưởng Phòng Tổ chức lao động Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng. + Từ 07/2013 ÷ 06/2018: Trưởng Phòng Tổ chức lao động Công ty cổ phần ắc quy Tia
---	---

<p>+ Từ 5/2012 ÷ 11/2018: Phó Tổng giám đốc kiêm trưởng phòng Thị trường Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p> <p>+ Từ 12/2018: Tổng giám đốc Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p>	<p>Sáng.</p> <p>+ Từ 07/2018 + 11/2018: Trưởng Phòng Tổ chức lao động kiêm TP Kế hoạch vật tư Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p> <p>+ Từ 12/2018 : Phó Tổng giám đốc kiêm, Trưởng Phòng Tổ chức lao động và TP Kế hoạch vật tư Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng.</p>
<p>Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Hà</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nữ. - Ngày tháng năm sinh: 02/03/1973. - Nơi sinh: Xã Nhị Khê, Huyện Thường Tín, Tỉnh Hà Tây (nay là Hà Nội) - Quốc tịch: Việt nam. - Dân tộc: Kinh. - Quê quán: Xã Hạnh Lâm , Huyện Thanh Chương, Tỉnh Nghệ An. - Địa chỉ thường trú: Thôn Cái Tát, Xã An Đồng, Huyện An Dương, TP. Hải phòng. - Điện thoại: 0313.835375; 0987142321 . - Trình độ văn hoá: 12/12. - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế. - Quá trình công tác: <ul style="list-style-type: none"> + Từ 11/1993 + 01/2000 là Nhân viên Phòng Tổ chức LĐ Công ty Ắc quy Tia sáng. + Từ 02/2000 + 02/2010 là Nhân viên Phòng Kế toán Tài chính Công ty CP Ắc quy Tia sáng. + Từ 03/2010 + 03/2015 là Phó trưởng phòng, Phòng Kế toán Tài chính Công ty CP Ắc quy Tia sáng. + Từ 04/2015 ÷ 09/2016 là Phó trưởng phòng, Phụ trách Phòng Kế toán Tài chính Công ty CP Ắc quy Tia sáng. + Từ 10/2016 Kế toán trưởng, Phụ trách Phòng Kế toán Tài chính Công ty CP Ắc quy Tia sáng. 	

*** Những thay đổi trong Ban điều hành:**

Năm 2019, Ban điều hành không có sự thay đổi về nhân sự.

2.2. Chính sách đối với người lao động trong Công ty:

2.2.1. Cơ cấu người lao động trong Công ty:

Tổng số CBCNV	Trình độ				Giới tính	
	Trên ĐH	Đại học	Trung	CNKT	Nam	Nữ

			cấp			
195	1	58	5	132	143	52

2.2.2. Về công tác nhân sự - tiền lương, chăm lo đời sống người lao động:

Năm 2019, Công ty tiếp tục thực hiện các chính sách linh hoạt nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động, góp phần ổn định nguồn nhân lực hiện có và thu hút bổ sung lao động mới như:

- Điều chỉnh tăng mức tiền lương hiệu quả những tháng Công ty vượt kế hoạch nhằm khuyến khích người lao động.
- Điều chỉnh mức tiền lương khoán cho một số vị trí nhân viên nghiệp vụ có mức độ phức tạp công việc nhằm ổn định và thu hút nhân lực chất lượng cao.
- Duy trì chế độ bù bậc cho Công nhân bậc cao, thay thế phụ cấp thâm niên bằng phụ cấp chuyên cần cho phù hợp với tình hình hiện tại;
- Bố trí cho một số cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ nghỉ 1/2 ngày Thứ 7.
- Kịp thời khen thưởng, động viên những tập thể, cá nhân tích cực lao động sản xuất, lao động sáng tạo nhân dịp sơ kết phong trào thi đua các Quý như: Khen thưởng đột xuất những ý tưởng, sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa sản xuất mang lại hiệu quả.
- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, liên hoan tiếp xúc nhân các sự kiện kỷ niệm những ngày lễ lớn.
- Luôn cam kết thực hiện đúng theo Thỏa ước lao động tập thể đã ban hành
- Hàng năm tổ chức cho Người lao động đi tham quan, học tập, nghỉ mát tái tạo sức lao động.
- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động bằng việc thực hiện mua bảo hiểm tai nạn 24/24, bảo hiểm sức khỏe cho toàn thể người lao động
- Công ty xây dựng và thực hiện nghiêm cam kết giữa Người sử dụng lao động và Tập thể người lao động về Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết.

Song song với việc kiện toàn lại đội ngũ lao động, Công ty vẫn cố gắng giữ nguyên các chế độ chính sách đối với người lao động như thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo và tập huấn chuyên môn cho người lao động, thường xuyên tổ chức các đợt khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho người lao động, đặc biệt là khối sản xuất trực tiếp. Để khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với doanh nghiệp, phát huy sáng kiến cải tạo kỹ thuật, Công ty có chính sách khen thưởng đối với người lao động vào cuối năm, thực hiện chế độ phúc lợi hàng năm như nghỉ mát, du lịch, thưởng sáng kiến cải tiến, thưởng thi đua. Tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và rèn luyện sức khỏe cho người lao động.

3. Tình hình tài chính:

3.1. Các chỉ tiêu tài chính:

ĐVT: Triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So Sánh 2019/2018
Tổng giá trị tài sản	140.324	122.967	87,63%
Doanh thu thuần	217.837	215.742	99,04%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.093	5.837	188,72%
Lợi nhuận khác	(5,1)	(85,6)	1678,43%
Lợi nhuận trước thuế	3.088	5.752	186,27%
Lợi nhuận sau thuế	2.250	4.562	202,76%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	334	676	202,40%

3.2. Các Hệ số tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2018	Năm 2019
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,38	1,81
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,35	0,71
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	46,6	36,5
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	87,1	57,5
Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/HTK bình quân)	Vòng	2,84	3,13
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân)	Vòng	1,48	1,64
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,03	2,11
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,99	5,96
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bình quân	%	1,53	3,47
Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động SXKD/ Doanh thu thuần	%	1,42	2,71

Trong năm 2019, chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty tăng so với cùng kỳ năm 2018, cụ thể Hệ số thanh toán ngắn hạn tăng nhẹ từ 1,38 lần lên 1,81 lần.

Nguyên nhân do Công ty đã cân đối nguồn tiền hợp lý. Hệ số thanh toán nhanh của Công ty cũng tăng từ 0,35 lần lên 0,71 lần, chủ yếu do khoản phải thu khách hàng tăng

Các chỉ số về cơ cấu vốn của Công ty trong năm 2019 đều có xu hướng giảm so với năm 2018. Cụ thể Hệ số nợ/ Tổng tài sản giảm từ 46,6% xuống 36,5% và Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu giảm từ 87,1% xuống 57,5%. Nguyên nhân do Công ty tích cực quay vòng vốn lưu động nhanh và giảm vay-nợ thuê tài chính ngắn hạn từ 37.276 triệu đồng xuống còn 14.292 triệu đồng.

Chỉ tiêu Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần tăng 0,81 so cùng kỳ, do :

- Giá vốn hàng bán giảm 3,29% so với năm 2018 do giá vật tư đầu vào nguyên liệu chính là chi giảm so cùng kỳ, đồng thời kiểm soát tương đối tốt định mức tiêu hao vật tư và giá vật tư phụ lẻ đàm phán lại cũng giảm so với cùng kỳ. Bên cạnh đó hạn chế chi phí sửa chữa lớn, chi thay thế phát sinh khi thực sự cần thiết.

- Chi phí tài chính giảm 2.094 triệu đồng (giảm 51,95%) so với năm 2018 do cân đối hàng dự trữ tồn kho giảm và dư vay ngân hàng giảm mạnh (số đầu năm: 37 tỷ đồng; số cuối năm: 14 tỷ đồng; giảm 23 tỷ đồng).

Để tiếp tục đạt chỉ tiêu lợi nhuận và đảm bảo tiền lương cho người lao động là sự nỗ lực rất lớn của Ban điều hành nhờ các biện pháp tích cực sau:

- Cân đối dự trữ vật tư hợp lý để quay vòng vốn lưu động
- Tìm thêm các nhà cung cấp vật tư đảm bảo chất lượng và có giá cạnh tranh hơn, loại bỏ các nhà cung cấp có năng lực yếu, giá cả không cạnh tranh.
- Sử dụng linh hoạt các nguồn vốn vay cạnh tranh, phù hợp;
- Tích cực đôn đốc, thu hồi công nợ.

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

4.1. Cổ phần:

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty CP Ác quy Tia Sáng
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán : TSB
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 6.745.480 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 6.745.480 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu

4.2. Cơ cấu cổ đông:

STT	Nội dung	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Cổ đông Nhà nước	3.440.252	51,004%
2	Cổ đông nội bộ	1.140.190	16,903%
	HĐQT, BKS, BGĐ, KTT	355.446	5,269%
	Người có liên quan	43.126	0,639%
	CBCNV	741.618	10,994%

3	Cổ đông khác	2.165.144	32,095%
	Cổ đông trong nước	2.165.144	32,095%
	Cá nhân	2.165.038	32,093%
	Tổ chức	106	0,002%
	Cổ đông nước ngoài		
	Cá nhân		
	Tổ chức		
	Tổng	6.745.480	100,00%

4.3. Cơ cấu theo tỷ lệ sở hữu:

STT	Nội dung	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Cổ đông sở hữu trên 5%	3.440.252	51,004%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5%	1.444.811	21,419%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1%	1.860.417	27,577%
	Tổng	6.745.480	100,00%

4.4. Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu:

Trong năm 2019 vốn chủ sở hữu của Công ty không thay đổi.

5. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý năm 2019.

- Linh hoạt điều chỉnh linh hoạt cơ chế chính sách giá nhằm tăng khả năng cạnh tranh cho sản phẩm, tận dụng tối đa cơ hội bán hàng để duy trì và thúc đẩy tiêu thụ.

- Điều chỉnh chính sách tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế để ổn định nguồn lực hiện có.

- Tăng tần suất kiểm soát thông số công nghệ hàng ngày tại tất cả các công đoạn sản xuất.

- Tăng cường công tác thu hồi công nợ, quản trị hàng tồn kho hợp lý để giảm vốn vay và tăng vòng quay vốn lưu động.

- Các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần cho Người lao động được quan tâm hơn thông qua việc tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Năm 2019, Công ty không ngừng triển khai các biện pháp nhằm tiết kiệm nguyên liệu trong khâu sản xuất nhằm giảm giá thành sản phẩm, Tổng lượng nguyên liệu mà Công ty sử dụng trong năm như sau:

STT	Tên NVL	ĐVT	Tổng cộng	Ghi chú
1	Chi	Tấn	2.037	
2	Acid Sulfuric	Tấn	212	

3	Điện	Kwh	3.484.988
4	Nước	m ³	21.512
5	Gas	kg	55.818

Công tác thu hồi chi phế liệu được thu gom tái chế lại đúng quy định để đưa vào sản xuất. Năm 2019, khối lượng nguyên vật liệu tái chế đạt 61.111 kg.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng đóng vai trò quan trọng trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa, cùng với đó việc phát triển kinh tế xã hội thì nhu cầu sử dụng năng lượng sẽ có xu hướng tăng. Việc sử dụng không hợp lý đã gây ra tình trạng cạn kiệt nguồn nguyên liệu hóa thạch, dẫn đến những tác động tiêu cực cho hệ sinh thái. Đồng thời, tình trạng khan hiếm nguyên liệu này ngày càng tăng tác động đến giá có xu hướng tăng cao trong những năm gần đây. Ngoài ra, với nguồn năng lượng hóa thạch, ngành công nghiệp điện đã thải lượng lớn khí cacbon ra môi trường gây ra hiện tượng hiệu ứng nhà kính, biến đổi khí hậu, v.v... làm ảnh hưởng không nhỏ đến khả năng tăng trưởng, phát triển bền vững của nền kinh tế trong và ngoài nước. Nhận thức được tầm ảnh hưởng của việc sử dụng năng lượng đến mọi mặt của mỗi quốc gia, Chính phủ Việt Nam đã đưa ra nhiều chính sách phù hợp với tình hình nhằm tiết kiệm nguồn năng lượng tối đa, đồng thời sử dụng năng lượng hiệu quả nhất.

- Năm 2019, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp để tiết kiệm năng lượng, chỉ số cụ thể như sau:

STT	Tên NVL	ĐVT	Tỷ lệ	Số lượng
1	Điện	Kwh	1,25%	43.562
2	Nước	m ³	2,07%	445
3	Gas	Kg	1,15%	642

6.3. Tiêu thụ nước:

Nước là thành phần không thể thiếu trong đời sống của con người, là một phần quan trọng của quá trình vận hành hoạt động của nền kinh tế. Tuy nhiên, hiện nay nhiều nơi đang tiêu thụ nước một cách lãng phí, đồng thời tình trạng nước chưa qua xử lý xả thải thẳng ra môi trường cũng đang là vấn đề được Nhà nước quan tâm. Do đó, nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ nguồn nước và để có thể sử dụng một cách tiết kiệm, hợp lý là một bài toán được chú trọng hiện nay. Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải tự động với công suất 6m³/giờ, tiêu chuẩn nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn cột A, được tái quay vòng vào sản xuất để làm mát thiết bị và rửa sản phẩm, ... Đồng thời Công ty tích cực tuyên truyền và khuyến khích mỗi người lao động cần phải tự ý thức được tầm quan trọng của nguồn nước và sử dụng nguồn nước một cách hợp lý để bảo vệ được cuộc sống của chính mình.

+ Năm 2019, lượng nước sử dụng của Công ty như sau:

Nguồn cung cấp nước	ĐVT	Lượng nước sử dụng (m ³)	
		Năm 2018	Năm 2019
Công ty cấp nước Hải Phòng	m ³	28.901	21.512

+ Tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng của Công ty như sau:

Nội dung	ĐVT	Lượng nước sử dụng (m ³)	
		Năm 2018	Năm 2019
Sử dụng nước sau xử lý nước thải để làm mát thiết bị và rửa nền nhà khu vực Hóa thành	m ³	12.105	12.729

6.4. Tuân thủ pháp luật về Bảo vệ môi trường:

Năm 2019 Công ty luôn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định về Công tác và Bảo vệ môi trường. Công ty thực hiện tốt hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001:2015 và Công ty không bị xử phạt vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường.

Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng cam kết:

- + Tuân thủ pháp luật, các quy định và yêu cầu khác về môi trường có liên quan.
- + Thiết lập, duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý môi trường phù hợp nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, bảo vệ môi trường.
- + Truyền đạt chính sách môi trường đến mọi nhân viên, các nhà cung cấp, các bên liên quan nhằm đảm bảo sự tham gia của mọi người.

6.5. Chính sách bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội:

6.5.1. Chính sách bảo vệ môi trường

- Củng cố bộ nhân sự làm công tác bảo vệ môi trường trong Công ty tinh gọn, hiệu quả.
- Tổ chức kiểm tra giám sát thực hiện công tác bảo vệ môi trường.
- Luôn thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy định về công tác bảo vệ môi trường và vận hành tốt hệ thống quản lý môi trường ISO 14001: 2015.
- Ngoài ra, Công ty cũng đã tuân thủ những quy định của Chính phủ và các cơ quan liên quan về môi trường, từ đó giảm bớt những tác động có hại đến môi trường từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thêm vào đó, Công ty luôn đầu tư, nâng cấp các thiết bị xử lý khí thải, nước thải, v.v... nhằm duy trì môi trường lao động trong sạch, giữ gìn sức khỏe cho người lao động.
- Công ty đã nâng cao việc kiểm soát môi trường nhờ vào việc giảm thiểu chất thải ngay từ nguồn thải, thu gom, phân loại, lưu giữ theo qui định của Bộ Tài Nguyên Môi Trường và chỉ chuyển giao chất thải cho các Công ty/đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý, tiêu hủy chất thải có chức năng được luật pháp cho phép. Đồng thời, Công ty

cũng thường xuyên nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

- Định kỳ Công ty sẽ kiểm tra, đánh giá lại việc hoàn thành các mục tiêu môi trường đã đề ra cũng như đặt ra mục tiêu khác cao hơn nhằm cải thiện môi trường tốt hơn.

6.5.2. Các chỉ tiêu về môi trường:

- Đối với nước thải: Công ty đã đầu tư hệ thống xử lý nước thải 24/24, tất cả nước thải đều được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép. Nước thải sau xử lý được tái sử dụng lại, góp phần tiết kiệm nước sử dụng và giảm thiểu tác động môi trường & sử dụng nguồn tài nguyên môi trường.

- Đối với bụi - khí thải: Tất cả các nơi có phát sinh bụi, hơi khí độc thải đều có hệ thống xử lý bụi, khí thải, cụ thể như: hệ thống xử lý hơi axit hóa thành, các hệ thống xử lý bụi, khí độc thải ra từ các nồi nấu chì, cắt mài, dũa tấm cực và lắp ráp, v.v . . đạt đạt Quy chuẩn về kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp, QCVN 19:2009.

- Đối với chất thải rắn – Chất thải nguy hại: Được chứa trong các kho lưu chứa tạm đúng theo quy định của Bộ Tài nguyên và môi trường. Công ty ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom xử lý. Cụ thể là xi chì, phế liệu chì.

- Đối với chất thải sinh hoạt: ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom vận chuyển và xử lý.

- Công ty luôn chú trọng công tác bảo vệ môi trường hướng tới mục tiêu phát triển bền vững với các hoạt động thân thiện với môi trường.

6.5.3. Chính sách liên quan đến người lao động

- Tính đến thời điểm 31/12/2019, Công ty có 195 lao động.

- Công ty thành lập hội đồng Bảo hộ lao động và Mạng lưới An toàn vệ sinh viên để chỉ đạo, kiểm tra giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động trong toàn công ty theo Luật An toàn vệ sinh lao động năm 2015.

- Công ty xây dựng và thực hiện nghiêm Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết với nhiều điều khoản có lợi cho người lao động như: Tổ chức bồi dưỡng độc hại và khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho người lao động,... đúng theo quy định của Nhà nước. Hàng năm tổ chức cho người lao động đi nghỉ mát để tái tạo sức lao động, Chính quyền và Công đoàn thường xuyên tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao để chăm lo vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên.

6.5.4. Chính sách đào tạo.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
Gián tiếp		
Tổng số lượt người gián tiếp được đào tạo	người	33
Tổng số giờ đào tạo	giờ	363

Trung bình	giờ/người/năm	11
Trực tiếp		
Tổng số người đào tạo	người	132
Tổng số giờ đào tạo	giờ	1.056
Trung bình	giờ/người/năm	8
Cấp quản lý		
Số cán bộ quản lý	người	11
Số giờ đào tạo	giờ	88
Trung bình	giờ/người/năm	8
Bình quân Chung	giờ/người/năm	8,5

6.5.5. Trách nhiệm xã hội

- Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ phần Ác quy Tia Sáng luôn quan tâm đến đời sống của cán bộ nhân viên Công ty, và những cán bộ làm việc lại Công ty nhưng đã nghỉ hưu. Cụ thể là Công ty đã trợ cấp vào Quỹ Hội Hưu Công ty hàng năm. Tặng quà mừng thọ cho cán bộ công nhân lao động hưu trí đến đúng tuổi 70, 80, 85 và 90 tuổi trở lên vào dịp họp mặt. Trợ cấp thăm hỏi cho công nhân lao động bị bệnh nằm viện dài ngày, có hoàn cảnh khó khăn. Tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân dịp quốc tế thiếu nhi. Công ty cũng đã khen thưởng các cháu có thành tích cao trong học tập và thi đỗ vào Đại học hàng năm. Công ty tặng quà cho toàn thể NLD nhân dịp Tết trung thu.

- Công ty cũng đã đặt ra cho mình trách nhiệm đối với xã hội, với cộng đồng. Toàn thể CBCNV Công ty đều tham gia đóng góp quỹ an sinh xã hội của Tập đoàn; Ủng hộ các Hội nạn nhân chất độc da cam, Hội tàn tật và Quỹ người già cô đơn của địa phương; Thăm hỏi, tặng quà nhân Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7, v.v...

II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2019:

Năm 2019 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại, Căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung Quốc và vấn đề chính trị ngày càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, mức độ tăng trưởng kinh tế đã chậm lại ở nhiều nước. Trong nước, dù kinh tế vĩ mô ổn định nhưng cũng phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức như: năng suất lao động và sức cạnh tranh thấp do ảnh hưởng của hàng hóa Trung quốc,...

Riêng đối với ngành ác quy ngày càng cạnh tranh khốc liệt về giá do giá nguyên vật liệu chính là chỉ duy trì ở mức thấp nên các hãng đua nhau chạy chương trình khuyến mại tăng chiết khấu, tăng khuyến mại để giành giật thị trường. Tình trạng gian lận thương mại trong nước vẫn tái diễn, khó kiểm soát đã làm ảnh hưởng rất lớn đến tình hình tiêu thụ cũng như kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Tình hình thị

trường xuất khẩu cũng gặp khó khăn do cạnh tranh mạnh về giá với hàng nhập ngoại, đặc biệt đối với hàng từ Trung Quốc, Thái Lan...

Đề đạt được kết quả về doanh thu, lợi nhuận như trên là sự nỗ lực phấn đấu và điều hành linh hoạt của Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời tận dụng tối đa các điều kiện thuận lợi như:

Thuận lợi:

- *Khách quan:*

+ Chính sách điều hành kinh tế Nhà nước của Chính phủ có nhiều cải cách mạnh mẽ, tháo gỡ khó khăn và tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, nhờ đó đã tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế trong nước.

+ Đẩy mạnh triển khai thực hiện các hiệp định thương mại nhằm tìm kiếm thị trường, mở ra cơ hội xuất khẩu vào các thị trường lớn.

- *Chủ quan:*

+ Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý sản xuất nhằm giữ vững, ổn định Chất lượng sản phẩm tạo niềm tin cho người tiêu dùng.

+ Phát huy hiệu quả công tác đầu tư thiết bị góp phần nâng cao năng suất và ổn định chất lượng sản phẩm.

+ Thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm làm tiền đề điều chỉnh cơ chế chính sách giá cạnh tranh, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Bên cạnh đó, đã khắc phục những khó khăn sau:

- Các Doanh nghiệp sản xuất ắc quy có vốn đầu tư nước ngoài tăng cả số lượng và quy mô;

- Việc kiểm soát tình trạng gian lận thương mại vẫn còn hạn chế.

- Tình hình xuất khẩu cũng gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh khó khăn với hàng Thái Lan và Trung Quốc.

- Chi phí về Bảo hiểm xã hội, Phòng cháy chữa cháy, Bảo hộ lao động,... tăng hàng năm theo quy định của Nhà nước.

- Tình hình tuyển dụng lao động mới vẫn gặp khó khăn do phải cạnh tranh về điều kiện làm việc, mức thu nhập và chính sách đãi ngộ của các Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở các khu công nghiệp ngoại thành Hải Phòng.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

(Theo Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (đã điều chỉnh)	Năm 2019
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	221.173	218.486
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	3.337	2.744
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	217.837	215.742
4	Giá vốn hàng bán	187.343	182.187
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	30.493	33.555

6	Doanh thu hoạt động tài chính	294	154
7	Chi phí tài chính	4.031	1.936
8	- Trong đó: Chi phí lãi vay	2.756	1.876
9	Chi phí bán hàng	14.989	15.053
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8.674	10.881
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	3.093	5.837
12	Thu nhập khác	123	36
13	Chi phí khác	128	122
14	Lợi nhuận khác	-5,1	-85,6
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.088	5.752
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	838	1.190
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.250	4.562
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	334	676

3. Các giải pháp đã thực hiện:

3.1. Công tác tiêu thụ sản phẩm:

a, Thị trường nội địa: Đạt 97,77% so năm 2018.

Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt của tình hình thị trường, Công ty xác định không bán hàng bằng mọi giá, ưu tiên những sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận cao, tuy nhiên vẫn linh hoạt, kịp thời hành các chương trình khuyến mại, cơ chế chính sách để duy trì khả năng cạnh tranh và sự hiện diện của Sản phẩm trên Thị trường, đồng thời thường xuyên chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

- Kênh bán lẻ:
 - + Kiên quyết sàng lọc các đại lý hoạt động kém hiệu quả, doanh số thấp để xúc tiến thêm các đại lý có doanh số tốt hơn, một số Chi nhánh đã tích cực xúc tiến thêm các đơn vị sản xuất OEM, đơn vị đấu thầu nên đã tăng doanh số bán hàng qua kênh Chi nhánh.
 - + Linh hoạt cơ chế chính sách cho từng đối tượng khách hàng, đặc thù từng khu vực thị trường do không còn lợi thế về giá so với các hãng.
 - + Điều chỉnh chính sách quản lý công nợ nhằm hạn chế tối đa rủi ro bằng việc ban hành điều khoản thanh toán nhanh và ban hành hạn mức công nợ.
- Khách hàng trực tiếp:
 - + Xúc tiến hợp tác, cung cấp vật tư, bán thành phẩm cho đơn vị sản xuất trong nước.
 - + Kết hợp với các đơn vị trung gian tham gia đấu thầu được một số gói Viễn Thông Điện lực,...
 - + Các đơn vị lắp ráp vẫn khó khăn và sự cạnh tranh về giá giữa các nhà cung cấp ắc quy trong nước khiến cho mức độ tiêu thụ vào nhóm khách hàng này bị giảm sút.
 - + Duy trì việc cung cấp sản phẩm cho các đơn vị lắp ráp thiết bị nông nghiệp.

b, Thị trường Xuất khẩu: Đạt 103,91% so năm 2018.

- Thị trường Đông Nam Á tăng nhẹ do thường xuyên quan tâm, điều chỉnh cơ chế chính sách linh hoạt, giữ sự ổn định đơn đặt hàng và thông tin chất lượng sản phẩm.
- Thị trường Tây Á, Trung Đông đã chủ động xúc tiến hợp tác lại với thị trường Yemen tuy nhiên sản lượng nhập chưa đều.
- Thị trường Thụy điển ổn định, tình hình tiêu thụ khá quan hơn.

Tuy nhiên thị trường xuất khẩu đòi hỏi tiêu chuẩn chất lượng khắt khe, giá bán cạnh tranh với các hãng Trung quốc, Thái Lan nên lợi nhuận gộp thường thấp hơn kênh nội địa.

*** Về sản phẩm và quảng bá thương hiệu:**

- Chất lượng sản phẩm đã được giữ vững ổn định và được khách hàng tin dùng.
- Công ty chưa ra được sản phẩm ácsuy kín khí Công nghiệp công nghệ cao.
- Tiếp tục đầu tư quảng cáo về biển hiệu, vô trung bày, poster,...tạo điều kiện hơn cho công tác bán hàng.

*** Hệ thống phân phối:**

- Đã kiên quyết sàng lọc các đại lý hoạt động kém hiệu quả, doanh số thấp để xúc tiến thêm các đại lý có doanh số tốt hơn.
- Thường xuyên tổ chức tốt các sự kiện tri ân khách hàng và các hoạt động marketing khác, khuyến mại sản phẩm tăng sức hút tiêu thụ vào dịp lễ, tết, thành lập Công ty tạo hiệu ứng tích cực từ các điểm bán hàng.
- Công tác kiểm soát hàng tồn trong hệ thống tiêu thụ đã được chú trọng.

3.2. Công tác Kỹ thuật - Sản xuất:

*** Về kỹ thuật sản xuất:**

- Tăng cường công tác kiểm soát quy trình SX của quản lý các cấp;
- Đảm bảo các thông số công nghệ để ổn định chất lượng sản phẩm.
- Đã chủ động cân đối năng lực của các dây chuyền khi sản xuất tăng cao trong tình trạng thiếu lao động.
- Kiểm soát chặt việc chấp hành định mức vật tư kỹ thuật, đặc biệt ở các công đoạn then chốt.
- Vận hành tốt hệ thống các thiết bị mới đầu tư những năm gần đây góp phần đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm tỉ lệ tiêu hao và đảm bảo công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường.
- Công tác tiết kiệm chi phí được triển khai mạnh mẽ với nhiều giải pháp:
 - + Xây dựng chương trình hành động và Giám sát chặt chẽ việc thực hành tiết kiệm tối đa vật tư, năng lượng trong quá trình sản xuất.
 - + Điều chỉnh định mức lao động thường xuyên, kịp thời nhằm khuyến khích tăng năng suất lao động.
 - + Duy trì việc tái sử dụng nước thải sau hệ thống xử lý góp phần giảm sử dụng nước nguồn vào sản xuất;

*** Về quản lý chất lượng:**

- Duy trì tốt việc kiểm soát chế độ công nghệ đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm;

- Duy trì thực hiện tốt Hệ thống quản lý Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015;

*** Về công tác An toàn lao động – Phòng chống cháy nổ:**

- Bảo đảm tốt ATLD-PCCN-BVMT.
- Đã tổ chức tuyên truyền, diễn tập PCCC định kỳ cho người lao động.
- Duy trì hoạt động có hiệu quả mạng lưới An toàn vệ sinh lao động để kiểm tra, giám sát công tác an toàn vệ sinh lao động trong toàn Công ty. Hàng ngày tổ trưởng đôn đốc nhắc nhở các tổ viên thực hiện đúng nội quy an toàn, có chế tài cho việc thực hiện không đúng.
- Đã tổ chức khám sức khỏe năm 2019 cho người lao động đúng quy định.

→ Kết quả:

- + Không có tai nạn lao động, sự cố cháy nổ và vi phạm môi trường.
- + Không có người lao động bị mắc bệnh nghề nghiệp.

Tuy nhiên, theo yêu cầu của Cảnh sát PCCC Công an TP Hải Phòng, Năm 2020 Công ty phải thực hiện đầu tư hệ thống chữa cháy tự động tại các Kho nguyên liệu, xung quanh nhà xưởng và Bồn gas,... theo quy định về PCCC đối với cơ sở sản xuất.

*** Về công tác bảo vệ môi trường:**

- Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ cấp bách của các doanh nghiệp hiện nay, là doanh nghiệp sản xuất có nguyên liệu sản xuất chính là chì – là chất gây ô nhiễm, gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Hiểu rõ điều này Công ty đã triển khai nhiều biện pháp quản lý môi trường
- Áp dụng và đạt chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001: 2015
- Tổ chức đánh giá tác động môi trường theo quy định
- Thực hiện thuê quan trắc môi trường hàng quý
- Vận hành tốt hệ thống thu gom bụi, khí thải và xử lý nước thải đảm bảo tiêu chuẩn quy định.
- Công ty đã quản lý chất thải rắn - chất thải nguy hại, phân loại chất thải tại nguồn, kho chất thải tập trung như: nơi chứa chất thải sinh hoạt, chất rắn thông thường, chất thải nguy hại.
- Ký hợp đồng xử lý tái chế với các công ty có chức năng.
- Thực hiện giám sát và báo cáo giám sát môi trường với các cơ quan quản lý về môi trường.

3.3. Công tác quản lý tài chính:

- Công ty áp dụng có hiệu quả kế toán quản trị trong điều hành giúp phát hiện các rủi ro, lãng phí trong quá trình hoạt động. Thường xuyên rà soát, quản lý chặt hàng tồn kho, công nợ khách hàng, không để phát sinh nợ khó đòi.
- Duy trì thường xuyên hoạt động của Ban kiểm soát để đảm bảo tính tuân thủ quy trình và kịp thời chấn chỉnh các sai phạm ở tất cả các mặt hoạt động của Công ty.

- Theo dõi sát tình hình biến động tỷ giá, lãi suất để đàm phán với các ngân hàng nhằm đạt được lãi suất hợp lý nhất và cân nhắc vay USD hay VND sao cho hiệu quả nhất.

3.4. Công tác đầu tư:

Năm 2019 Công ty không có hạng mục đầu tư.

Căn cứ tình hình thực tế SXKD và các quy định của pháp luật, Công ty đang rà soát đề xuất kế hoạch đầu tư năm 2020 một số hạng mục cấp thiết gồm:

- + Hệ thống chữa cháy tự động nhà xưởng (theo quy định của Luật PCCC và yêu cầu của các đợt kiểm tra định kỳ của Cảnh sát PCCC TP Hải Phòng).
- + Thiết bị máy gắn nắp MF, Máy Nạp điện AQ kín khí.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

4.1. Nhận định tình hình chung:

Năm 2020, nền kinh tế Việt Nam dự đoán sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng nếu Covid-19 kéo dài. Các ngành sản xuất, kinh doanh, dịch vụ như: Du lịch, may mặc, da giày, điện, điện tử, sản xuất và lắp ráp ô tô,... đang chịu áp lực rất lớn vì hầu hết các nguyên nhiên vật liệu, phụ trợ, phụ tùng, hay thiết bị đầu vào cho quá trình sản xuất được nhập từ Trung Quốc và các nước bị dịch bệnh ảnh hưởng đến các dòng lưu chuyển hàng hóa.

Như vậy có thể nói, năm 2020 là năm rất khó khăn và nhiều thách thức, đòi hỏi các Doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng nói riêng cần nỗ lực rất lớn, chắt chiu cơ hội, nắm bắt được diễn biến, tình hình của nền kinh tế để có quyết sách trong SXKD sao cho hiệu quả nhất, đồng thời tích cực tham gia và quyết liệt trong việc phòng tránh dịch bệnh đối với toàn thể CBCNV và cộng đồng.

4.2. Thuận lợi:

- Các quyết sách của Chính phủ sẽ tháo gỡ phần nào các khó khăn của Doanh nghiệp khi dịch bệnh được ngăn chặn, nền kinh tế sẽ phục hồi trở lại góp phần thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng, đồng thời việc tăng cường hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và trốn thuế của Nhà nước sẽ góp phần tạo môi trường kinh doanh bình đẳng cho các Doanh nghiệp sản xuất trong nước.

- Chất lượng Sản phẩm của Công ty đã được khách hàng tin dùng.

- Các thiết bị mới đã phát huy hiệu quả, góp phần tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của Ác quy Tia Sáng trên thị trường.

4.3. Khó khăn:

- Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, ảnh hưởng mạnh đến nền kinh tế, các doanh nghiệp và mức tiêu dùng của người dân.

- Các đơn vị sản xuất ắc quy trong nước không ngừng đầu tư mở rộng tăng công suất;

- Sự cạnh tranh về giá giữa các hãng ắc quy trong nước và nhập ngoại ngày càng khốc liệt.

- Các hãng lắp ráp ô tô trong nước vẫn đang gặp khó khăn;

- Khách hàng đang có xu hướng chuyển sang dùng các sản phẩm ác quy công nghệ cao, trong khi năng lực sản xuất dòng sản phẩm mới này vẫn còn hạn chế.
- Chi phí Tiền lương, Bảo hiểm xã hội tăng theo mức lương tối thiểu mới từ 01/01/2020.
- Các chi phí về môi trường, năng lượng tiếp tục tăng.
- Tình hình tuyển dụng lao động mới vẫn khó khăn.

4.4. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Triệu đồng	214.600
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	215.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.277

4.5. Nhiệm vụ chung:

- Đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm trong nước và xuất khẩu. Phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu doanh thu đề ra. Tăng cường mở rộng mạng lưới phân phối sản phẩm trên toàn quốc, đặc biệt các thị trường còn trống.
- Đảm bảo sự ổn định và tiếp tục nâng cấp chất lượng sản phẩm. Kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ quy trình công nghệ, phát hiện và xử lý kịp thời các biến động, không để sản phẩm sai lỗi ra thị trường.
- Đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo, sáng kiến cải tiến, tiết kiệm chi phí để hạ giá thành, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm.
- Mua sắm thêm một số thiết bị để nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng lực sản xuất như: Máy gắn nắp MF, Máy Nạp điện AQ kín khí.
- Tiếp tục cải tiến chính sách tiền lương để thu hút nhân lực.
- Quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng chống, ngăn chặn và dập tắt dịch bệnh để đảm bảo sức khỏe cho NLD và cộng đồng.

4.6. Phương hướng, biện pháp cụ thể:

4.6.1. Công tác tiêu thụ sản phẩm:

- * Đối với thị trường nội địa:
 - Quyết liệt sàng lọc các đại lý kém hiệu quả để xúc tiến mở mới đại lý hiệu quả.
 - Tập trung đẩy mạnh tiêu thụ, đáp ứng kịp thời các đơn hàng, ưu tiên những dòng sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận cao.
 - Ban hành chương trình khuyến mại tại từng thời điểm để tăng lợi thế cạnh tranh.
 - Duy trì và hỗ trợ thường xuyên kỹ thuật cho các Đại lý để nâng cao dịch vụ sau bán hàng.
 - Duy trì, phát triển các khách hàng đầu thầu, Vùng mỏ, Lắp ráp, IKD và mở rộng bán vật tư cho các đơn vị sản xuất ác quy trong nước có nhu cầu.

- Tiếp tục kết hợp hiệu quả với các đơn vị trung gian tham gia đấu thầu gói Viễn Thông Điện lực,...

- Tích cực thu hồi công nợ, đặc biệt là nợ quá hạn.

- Bổ sung nhân lực và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ kỹ thuật cho đội ngũ thị trường.

* Đối với khách hàng xuất khẩu:

- Duy trì và phát triển khách hàng xuất khẩu cũ, đặc biệt bám sát thị trường Đông Nam Á, có chính sách để tăng trưởng doanh số ổn định, bên cạnh đó tích cực tìm kiếm khách hàng mới thông qua các đợt xúc tiến thương mại, hội chợ quốc tế, thương mại điện tử,...

- Xúc tiến xuất khẩu sang các nước Asean.

4.6.2. Công tác kỹ thuật sản xuất:

Tập trung vào các nhiệm vụ:

+ Giữ vững ổn định chất lượng và không ngừng nghiên cứu nâng cấp Chất lượng sản phẩm.

+ Kiểm soát chặt hơn việc tuân thủ quy trình công nghệ, Định mức vật tư kỹ thuật tiêu hao tại các công đoạn sản xuất nhằm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm và hiệu quả SXKD.

+ Tập trung nghiên cứu, cải tiến công nghệ và kiểm soát quy trình sản xuất để giảm tiêu hao vật tư trong quá trình sản xuất.

+ Khai thác có hiệu quả các thiết bị hiện có.

+ Chủ động cân đối năng lực của các dây chuyền khi kế hoạch tăng cao.

+ Tiết kiệm tối đa năng lượng, vật tư trong các công đoạn sản xuất.

+ Thực hiện Bảo dưỡng trang thiết bị sản xuất đúng kỳ.

4.6.3. Công tác đầu tư:

- Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua.

- Đầu tư hệ thống chữa cháy tự động theo quy định của Luật PCCC và xem xét đầu tư thêm một số thiết bị lẻ để thay thế thiết bị cũ nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm.

4.6.4. Công tác quản trị khác:

Thực hiện các Quy chế đã ban hành

- Quy chế mua sắm vật tư: Lựa chọn nhà cung cấp vật tư đầu vào có chất lượng, giá cả cạnh tranh nhằm giảm chi phí sản xuất.

- Quy chế chi tiêu nội bộ: kiểm soát chi phí hợp lý

- Vận hành tốt Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và ISO 14000:2015

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi các Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế đầu tư XD/CB cho phù hợp hiện tại, kiểm soát tốt công tác quản trị.

4.6.5. Đổi mới tổ chức quản lý:

- Khai thác tốt các ứng dụng phần mềm quản trị nhằm tăng cường công tác kiểm soát quản lý chi phí và phòng ngừa rủi ro.

- Đào tạo công tác cán bộ để có đội ngũ bổ sung và kế thừa nhằm đảm bảo nguồn lực cán bộ quản lý trong Công ty.

- Thường xuyên tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc tập huấn bên ngoài cho người lao động trực tiếp sản xuất.

- Cải tiến cơ chế tiền lương nhằm giữ và thu hút nguồn lao động có tay nghề cao đáp ứng nhu cầu sản xuất.

4.6.6. Phong trào thi đua – Công tác xã hội:

- Phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất phấn đấu hoàn thành kế hoạch tháng/quý/ năm.

- Kịp thời khen thưởng những tập thể, cá nhân tiên tiến trong các đợt thi đua nhằm khích lệ, động viên, nhân rộng điển hình góp phần xây dựng phong trào thi đua ngày một lớn mạnh

- Thực hiện việc thông báo về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD hàng ngày qua bảng tin để tạo động lực cho người lao động phấn đấu hoàn thành kế hoạch đề ra;

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, tạo sân chơi cho người lao động sau những giờ lao động sản xuất.

- Thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống, việc làm và các quyền lợi của người lao động, giúp đỡ cho những người có hoàn cảnh gia đình khó khăn

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện tại địa phương, các tổ chức từ thiện trong nước phát động.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Ngay từ những tháng đầu năm 2019, Hội đồng quản trị (HĐQT) luôn xác định năm 2019 vẫn là năm có nhiều khó khăn dù kinh tế trong nước có nhiều tín hiệu khả quan hơn năm 2018 nhưng tình hình kinh tế, chính trị thế giới vẫn diễn biến phức tạp và khó lường. Mặt khác, dù giá vật tư chính là chì có phần ổn định ở mức thấp nhưng các doanh nghiệp sản xuất ắc quy trong nước liên tục thực hiện các chương trình khuyến mãi, chiết khấu mạnh khiến cuộc cạnh tranh về giá rất khốc liệt. Trong khi đó, các Doanh nghiệp sản xuất ắc quy không ngừng tăng quy mô sản xuất và ắc quy ngoại nhập giá rẻ ồ ạt vào thị trường trong nước theo các hiệp định thương mại tự do đã ký kết của Nhà nước, khiến việc thực hiện và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Quý cổ đông giao cho là vô cùng khó khăn, đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt, cố gắng của từng thành viên HĐQT.

Vì vậy, HĐQT đã chủ động trong công tác chỉ đạo; giám sát thực hiện nhiệm vụ SXKD từng tháng, quý và cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành, tập thể Người lao động toàn Công ty.

Kết quả SXKD của Công ty năm 2019, dù chỉ tiêu Doanh thu chưa đạt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đề ra, tuy nhiên lợi nhuận đã có những tăng trưởng tốt, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm	Năm 2019		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	Với cùng kỳ	Với kế hoạch

			2018				năm
	1	2	3	4	5	6=5/3	7=5/4
1	Giá trị SXCN	Tr.đ	216.223	226.861	214.880	99,37	94,71
2	Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	Tr.đ	217.837	228.000	215.742	99,04	94,62
	<i>Trong đó:</i>						
	<i>Xuất khẩu</i>	<i>Tr.đ</i>	<i>45.568</i>	<i>39.730</i>	<i>47.337</i>	<i>103,88</i>	<i>119,14</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.249	2.077	4.562	202,84	219,64

** (Chỉ tiêu lợi nhuận năm 2018 được hồi tố theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước kết luận vào tháng 11/2019)*

1.1. Chỉ tiêu doanh thu:

Năm 2019 Doanh thu thực hiện chỉ đạt 94,62% so với kế hoạch và đạt 99,04% so với cùng kỳ, thị trường nội địa giảm 2,23% so cùng kỳ, thị trường xuất khẩu tăng trưởng 3,91 % so với cùng kỳ, là do:

*** Về thị trường nội địa**

- Các hãng có thương hiệu mạnh liên tục chạy các chương trình khuyến mãi, chiết khấu cao.
- Sản phẩm đã được khách hàng tin dùng nhưng chưa có sản phẩm công nghệ cao.
- Sản lượng tiêu thụ các dòng Sản phẩm AQ xe máy, ắc quy KĐ và MF đều giảm do giá khó cạnh tranh.
- Sản phẩm Ắc quy kín khí dung lượng >31Ah tiêu thụ giảm do khách hàng chuyển dần sang dòng sản phẩm công nghệ cao.
- Ắc quy kín khí Công nghiệp loại nhỏ có tăng trưởng do duy trì được thị trường OEM và phát triển thêm được một số khách hàng mới.

*** Thị trường Xuất khẩu .**

- Thị trường Đông Nam Á tăng do kích cầu tiêu thụ được các NPP hiện tại tạo khuyến khích thường khi đạt doanh số, xúc tiến lại được một số khách hàng.
- Duy trì thị trường Tây Á, Trung Đông tuy nhiên sản lượng chưa đều.
- Thị trường Thụy điển duy trì ổn định.

1.2. Chỉ tiêu hiệu quả :

Doanh thu thuần năm 2019 của Công ty giảm nhẹ 0,96% so với năm 2018 tương đương giảm 2.095 triệu đồng, nhưng lợi nhuận sau thuế năm 2019 tăng 3.029 triệu đồng so với lợi nhuận năm 2018 (đã điều chỉnh sau kiểm toán nhà nước) và đạt 219,64% so với kế hoạch năm. Là do:

- Giá vốn hàng bán giảm 3,29% so với năm 2018 do giá vật tư đầu vào nguyên liệu chính là chi giảm so cùng kỳ, đồng thời kiểm soát tương đối tốt định mức tiêu hao vật tư và giá vật tư phụ lệ giảm so với cùng kỳ. Bên cạnh đó hạn chế chi phí sửa chữa lớn chi thay thế khi thực sự cần thiết.

- Chi phí tài chính giảm 2.094 triệu đồng (giảm 51,95%) so với năm 2018 do cân đối hàng dự trữ tồn kho và dư vay ngân hàng giảm mạnh (số đầu năm: 37 tỷ đồng; số cuối năm: 14 tỷ đồng; giảm 23 tỷ đồng).

- Chi phí khác tăng do thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước nộp bổ sung khoản phạt vi phạm hành chính và chậm nộp do tăng thêm lợi nhuận năm 2018 sau kiểm toán.

- Chi phí bán hàng, quản lý tăng do chi phí nhân công tăng

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Trong quá trình triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty, Ban điều hành đã chủ động xây dựng các nội dung kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho. HĐQT đánh giá Ban điều hành trong năm 2019 đã có nhiều cố gắng trong thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đã tổ chức điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông và sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị.
 - Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý đã nỗ lực rất cao để quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ.
 - Tích cực thực hiện các giải pháp ổn định chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư, năng lượng, và vận hành khai thác có hiệu quả các thiết bị hiện có, sản phẩm đã được khách hàng tin nhiệm và tin dùng.
 - Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức sắp xếp sản xuất nhằm đạt hiệu quả cao.
 - Tổ chức sản xuất hợp lý khai thác công suất hiện có, đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường đảm bảo doanh thu và hiệu quả sản xuất kinh doanh;
 - Thực hiện tốt công tác quản trị sản xuất, quản trị bán hàng.
 - Công ty đã lựa chọn các tổ chức tín dụng có uy tín, đảm bảo đủ nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD với lãi suất hợp lý.
 - Công tác quản lý hạn mức tồn kho đảm bảo ở mức hợp lý nhằm tăng vòng quay vốn, góp phần giảm được chi phí tài chính.
 - Công tác thu hồi công nợ được đánh giá hàng quý và đã giảm được nợ quá hạn.
 - Duy trì xuất khẩu sang thị trường Đông Nam Á và Thụy Điển, tích cực xúc tiến thương mại để tìm kiếm thị trường mới.
 - Thực hiện tốt công tác ATLĐ-PCCN-BVMT, không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố cháy nổ và vi phạm môi trường.
 - Chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động, phối hợp với các tổ chức đoàn thể tích cực phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.
- Tuy nhiên, Ban điều hành cần tiếp tục hoàn thiện một số vấn đề sau:
- Tăng cường công tác quản lý sản xuất, quản lý vật tư kỹ thuật, quản lý công nợ nhằm ổn định chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh.

- Thường xuyên bám sát biến động của nguồn nguyên liệu đầu vào, lựa chọn nhà cung cấp có chất lượng, dịch vụ, giá cạnh tranh nhằm giảm giá vốn, tăng hiệu quả SXKD.
- Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm mới công nghệ cao để đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là thị trường bán lẻ.
- Cần rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức và có kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong thời gian tới. Điều chỉnh chính sách tiền lương hợp lý đảm bảo thu nhập cho Người lao động góp phần giữ vững nguồn nhân lực hiện có và thu hút lao động bổ sung để đảm bảo hoạt động SXKD.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2020:

3.1. Nhận định tình hình:

Dự báo Năm 2020 kinh tế Việt Nam sẽ gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch toàn cầu do virus Covid-19 gây ra. Các doanh nghiệp chắc chắn sẽ chịu nhiều thiệt hại trong đó có Công ty cổ phần Ác quy Tia Sáng.

Tuy nhiên, với sự quyết tâm cao trên tinh thần “Chống dịch như chống giặc” của Toàn thể hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, bằng những hành động quyết liệt, nhanh chóng của Chính phủ và các Bộ ngành, sự chung tay đoàn kết, trách nhiệm của toàn dân, chắc chắn dịch bệnh sẽ sớm được ngăn chặn, đẩy lùi và dập tắt. Tình hình kinh tế trong nước có thể phục hồi trở lại từ giữa Quý II/2020.

Như vậy, Các doanh nghiệp nói chung và Công ty CP Ác quy Tia Sáng nói riêng trước mắt cần phải đảm bảo tối đa sự an toàn, sức khỏe cho Người lao động, tìm mọi giải pháp để duy trì sản xuất đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động. Tiếp đến là bức phá thật nhanh khi kinh tế trong nước phục hồi trở lại, tận dụng mọi cơ hội, tránh được các rủi ro, tạo sự phát triển bền vững.

3.2. Mục tiêu kinh doanh:

Sau khi xem xét mọi mặt hoạt động SXKD của Công ty năm 2019, căn cứ vào tình hình thực tế và các yếu tố ảnh hưởng SXKD của Công ty đến hết quý I/2020, HĐQT thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020
1	Giá trị SXCN theo giá thực tế	Triệu đồng	214.880	214.600
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	215.742	215.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.562	3.277

3.3. Kế hoạch hoạt động:

- Không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện chức năng giám sát hoạt động của HĐQT đối với Ban điều hành, cán bộ quản lý và các mặt hoạt động của Công ty.
- HĐQT và Ban điều hành tập trung mọi nguồn lực để tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Ban điều hành cần sớm hoàn thiện những tồn tại đã nêu trong phần đánh giá của HĐQT về hoạt động điều hành năm 2019.
- Tăng cường giám sát Ban điều hành về:
 - + Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng/quý/năm.
 - + Công tác quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.
 - + Xây dựng và thực hiện định mức vật tư kỹ thuật.
 - + Công tác quản trị hạn mức hàng tồn kho, quản lý công nợ và tiêu thụ sản phẩm.
 - + Thực hiện các quy chế quản trị nội bộ Công ty đã ban hành.
 - + Tăng cường công tác tổ chức cán bộ và các chức năng nhiệm vụ theo thẩm quyền của HĐQT được quy định trong Điều lệ công ty và pháp luật tạo động lực cho sự phát triển Công ty trong trung và dài hạn;
- Thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật, rà soát bổ sung sửa đổi kịp thời các quy chế quản trị nội bộ công ty phù hợp với các quy định pháp luật nhằm tăng cường công tác giám sát Ban điều hành và các mặt hoạt động của Công ty góp phần hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2020 và trong các năm tiếp theo;

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (01/3/2020)
1	Phạm Văn Thọ	Chủ tịch HĐQT	0 %
2	Lương Văn Tuyển	Thành viên HĐQT	0,371%
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Thành viên HĐQT	0,082%
4	Ma Thị Dương	Thành viên HĐQT	0,768%
5	Ngô Quang Huy	Thành viên HĐQT	2,440%
	Cộng		3,660%

* Sự thay đổi nhân sự của HĐQT năm 2019:

Năm 2019 Hội đồng quản trị Công ty không thay đổi nhân sự.

b. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Căn cứ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các nghị quyết, quyết định phục vụ cho công tác điều hành. Cụ thể :
- Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức họp 10 phiên, Lấy ý kiến bằng văn bản 07 lần. Căn cứ vào kết quả các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản, thay mặt HĐQT, chủ tịch HĐQT đã ký ban hành 18 nghị quyết và 02 quyết định.

- Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo số các thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.
- Năm 2019 HĐQT đã tiến hành rà soát các quy chế quản trị nội bộ công ty theo các quy định của Điều lệ công ty và các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.
- HĐQT đã phân công nhiệm vụ đối với từng TV HĐQT nhằm tăng cường và phát huy hiệu quả trong công tác giám sát hoạt động của Ban Điều hành.
- Các phiên họp HĐQT đều mời Ban Tổng giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát tham gia. Với những phiên họp có các vấn đề quan trọng liên quan trực tiếp đến công tác điều hành HĐQT mời một số phụ trách các đơn vị liên quan để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời có sự đồng thuận cao và đạt mục tiêu tạo điều kiện cho Ban điều hành hoạt động tốt hơn, đem lại hiệu quả cho Công ty.

** Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:*

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/ NQ-HĐQT	29/01/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1- Thông qua Kết quả SXKD quý IV và cả năm 2018 và Kế hoạch SXKD quý I, cả năm 2019; 2- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 (chưa kiểm toán); 3- Thông qua kế hoạch trích quỹ tiền lương năm 2019; 4- Yêu cầu Ban TGD đánh giá việc thực hiện Định mức vật tư kỹ thuật năm 2018, sớm trình ĐMVTKT năm 2019; 5- Thông qua việc trích lập giảm giá hàng tồn kho và phải thu khó đòi; 6- Thông qua công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông năm 2019;
2	02/2019/ NQ-HĐQT	29/01/2019	1- Thông qua Tờ trình số 71/TTr-TGD ngày 28/1/2019 về việc nâng lương đối với bà Nguyễn Thị Thanh Hà – Kế toán trưởng Công ty
3	03/2019/ NQ-HĐQT	16/03/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; 2- Thành lập Ban Tổ chức Đại hội.
4	04/2019/ NQ-HĐQT	16/03/2019	1- Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018;
5	05/2019/ NQ-HĐQT	25/03/2019	<ol style="list-style-type: none"> 1- Thông qua toàn bộ văn kiện trình Đại hội. 2- Thông qua Công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2021, 3- Thông qua việc thanh lý tài sản cố định, 4- Thông qua Bộ Định mức vật tư kỹ thuật năm 2019
6	06/2019/ NQ-HĐQT	03/04/2019	1- Thông qua dự thảo các văn kiện tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và công tác tổ

			chức Đại hội;
7	07/2019/ NQ-HĐQT	23/04/2019	1- Thông qua Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Ác quy Tia Sáng năm 2019; 2- Thông qua công tác nhân sự phòng Kế hoạch vật tư
8	08/2019/ NQ-HĐQT	25/04/2019	1- Thông qua việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Mạnh giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch – Vật tư theo đề nghị của Ban Tổng giám đốc tại Văn bản số 178/CV-TGD ngày 24/4/2019.
9	09/2019/ NQ-HĐQT	16/05/2019	1- Thông qua Kết quả SXKD Quý I và Kế hoạch quý II năm 2019; 2- Thông qua việc xử lý giảm giá hàng tồn kho; 3- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc sớm đề xuất đề HĐQT thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 trong danh sách đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019 phê duyệt. 4- Hội đồng quản trị Công ty giao cho Ban điều hành tiếp tục rà soát các quy chế quản trị nội bộ để trình HĐQT Công ty xem xét phê duyệt;
10	10/2019/ NQ-HĐQT	16/05/2019	1- HĐQT Công ty phê duyệt Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền
11	11/2019/ NQ-HĐQT	14/06/2019	1- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất lựa chọn và giao cho Tổng giám đốc ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty;
12	12/2019/ NQ-HĐQT	25/07/2019	1- Thông qua Kết quả SXKD quý II và Kế hoạch SXKD quý III năm 2019; 2- Thông qua việc trích lập giảm giá hàng tồn kho và phải thu khó đòi tính đến ngày 30/6/2019; 3- Giao cho Ban điều hành phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị tư vấn thẩm định giá do Tập đoàn thuê thực hiện thẩm định giá xác định giá trị doanh nghiệp và xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn của Tập đoàn trị doanh nghiệp; 4- Thông qua đề xuất của Ban Tổng giám đốc về việc bổ nhiệm cán bộ quản lý theo nội dung Tờ trình số 271/TTr-TGD ngày 25/7/2019
13	13/2019/ NQ-HĐQT	17/08/2019	Ủy quyền cho ông Lương Văn Tuyển – Thành viên Hội đồng quản trị – Tổng giám đốc Công ty thực hiện ký kết các thủ tục liên quan đến giao dịch với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lê Chân, Hải Phòng.

14	14/2019/ NQ-HĐQT	17/08/2019	Ủy quyền cho ông Lương Văn Tuyền – Thành viên Hội đồng quản trị – Tổng giám đốc Công ty thực hiện ký kết các thủ tục liên quan đến giao dịch với Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam – Chi nhánh BIDV Đông, Hải Phòng.
15	15/2019/ NQ-HĐQT	23/09/2019	1- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty CP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin và các công việc có liên quan để hoàn thành việc chuyển nhượng vốn theo quy định; 2- Xem xét, ký hợp đồng bảo mật với Công ty CP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia đối với các thông tin tài liệu cung cấp của Công ty (nếu cần thiết);
16	16/2019/ NQ-HĐQT	25/10/2019	1- Thông qua Kết quả SXKD quý III và Kế hoạch SXKD quý IV năm 2019; 2- Thông qua việc trích lập giảm giá hàng tồn kho và phải thu khó đòi tính đến ngày 30/9/2019;
17	17/2019/ NQ-HĐQT	08/11/2019	1- Thông qua chủ trương giao cho Bà Nguyễn Thị Thanh Hà tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Kế toán trưởng Công ty từ ngày 05/10/2019 cho đến khi Hội đồng quản trị Công ty có quyết định mới. 2- Thông qua chủ trương triển khai quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.
18	18/2019/ NQ-HĐQT	21/11/2019	Hội đồng quản trị thống nhất giao cho Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện Công bố thông tin đấu giá bán cổ phần tại Công ty CP Ác quy Tia Sáng như sau: + Đăng tải công khai thông tin hồ sơ đấu giá cổ phần tại Công ty CP Ác quy Tia Sáng trên trang thông tin điện tử chính thức và tại trụ sở của Công ty từ ngày 22/11/2019. + Hồ sơ đăng tải do Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam gửi.

2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu
1	Ông Trần Quang Huy	Trưởng BKS	0%
2	Bà Vũ Thanh Thủy	Thành viên BKS	0%
3	Bà Trần Thị Thùy	Thành viên BKS	0%
	Cộng		0%

*** Thay đổi nhân sự của Ban kiểm soát**

- + Ông Trần Quang Huy - Trưởng ban chuyên trách (Bổ nhiệm ngày 24/04/2019)
- + Ông Nguyễn Văn Mạnh - Trưởng ban chuyên trách (Miễn nhiệm ngày 24/04/2019)

*** Mức thù lao của Ban kiểm soát:** Năm 2019 đã thực hiện theo đúng Nghị quyết số 177/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2019 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua từng vị trí. Riêng Trưởng ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương, không có thù lao.

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát thường xuyên mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ của Công ty như:

- Thực hiện giám sát hoạt động và tuân thủ theo quy định của Pháp luật và điều lệ Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 24/04/2019.

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành về kế hoạch kinh doanh và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm 2019.

- Đã đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 bao gồm:

- + Soát xét báo cáo tài chính 06 tháng năm 2019

- + Báo cáo tài chính năm 2019.

- Ban kiểm soát đã tổ chức họp và thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin tài liệu để đánh giá, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng, cả năm 2019 và soát xét các hoạt động của Công ty.

1. Hội đồng quản trị.

- Đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn đối với các hoạt động giám sát, chỉ đạo và đưa ra các Nghị quyết, Quyết định phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ của Công ty, Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

- Đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo sửa đổi bổ sung và ban hành mới một số Quy chế, quy định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và Pháp luật của Nhà nước.

- Đã tiến hành họp định kỳ theo quý và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Quyết nghị, quyết định và văn bản của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty.

Qua việc xem xét Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các biên bản họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhất trí báo cáo đánh giá kết quả thực hiện năm 2019 của HĐQT.

2. Nội dung hoạt động của Ban điều hành.

- Trong năm 2019 Ban điều hành đã tích cực triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đề ra.

- Ban điều hành triển khai xây dựng các Quy chế, quy định phù hợp với tình hình thực tế của Doanh nghiệp và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Ban kiểm soát nhất trí với những đánh giá trong báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Qua quá trình triển khai nhiệm vụ SXKD 2019, Ban kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban điều hành trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như ứng phó nhanh chóng, kịp thời với những biến động của thị trường, sự cố gắng vượt khó để đạt hiệu quả cao nhất mặc dù chưa đạt kế hoạch doanh thu đã đề ra.

3. Kiểm soát việc thực hiện quy chế quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản (ĐTXDCB):

Năm 2019, căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và tình hình thực tế máy móc, thiết bị đã cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất, Công ty chưa có kế hoạch đầu tư thêm.

4. Kiểm soát việc thực hiện quy chế mua bán vật tư, tài sản:

Đối với các hợp đồng mua bán vật tư, thiết bị, hàng hóa, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét, Ban kiểm soát nhận thấy việc mua bán đã thực hiện đúng quy định của Nhà nước và Công ty.

5. Kiểm soát việc thực hiện định mức vật tư:

Công ty đã ban hành định mức vật tư kỹ thuật năm 2019 cho từng chủng loại sản phẩm, đã thực hiện nghiêm túc theo định mức và đều có sự giám sát chặt chẽ của Phòng kỹ thuật và các bộ môn liên quan

6. Kiểm soát việc thực hiện giá bán tại Công ty.

Năm 2019 các đơn vị đã thực hiện đúng quy định giá bán do Công ty ban hành.

7. Kiểm soát chấp hành chế độ tài chính kế toán.

Công tác hạch toán kế toán trong năm 2019 tuân thủ đúng các quy định của Công ty, chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu quản lý.

8. Tình hình quản lý, sử dụng tài sản của Công ty.

- Về quản lý tài sản: Công ty đã tiến hành kiểm kê tài sản cố định, vật tư, thành phẩm, đối chiếu công nợ vào ngày 31/12/2019, không xảy ra tình trạng thất thoát tài sản của Công ty.

- Về công nợ: Năm 2019 Công ty đã duy trì công tác theo dõi và thu hồi công nợ thường xuyên, hàng tháng, định kỳ 03 tháng đã tiến hành đối chiếu công nợ đến từng khách hàng, định kỳ Công ty gửi Công văn đôn đốc nợ quá hạn, thường xuyên cử cán bộ đến làm việc trực tiếp và nhờ cơ quan Pháp luật can thiệp để thu hồi công nợ đây đưa khó đòi.

9. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Ắc quy Tia Sáng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Ý kiến của kiểm toán viên về các báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty "đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ thực hiện đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

- Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 của Công ty CP Ắc quy Tia Sáng đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán, Ban kiểm soát đã thẩm định và nhất trí với các số liệu đã được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2019.

10. Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông về chỉ tiêu kế hoạch.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã ban hành Nghị quyết số 177/2019/NQ-ĐHČĐ ngày 24/04/2019 trong đó có nội dung thông qua kế hoạch 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) 2019:

+ Chỉ tiêu doanh thu thuần tiêu thụ: Kế hoạch là 230.000 triệu đồng, Thực hiện 218.486 trđ, đạt 95% kế hoạch.

+ Lợi nhuận trước thuế: Kế hoạch là 2.596 triệu đồng, Thực hiện 5.752 triệu đồng đạt 221,57 % kế hoạch

+ Cổ tức : Trong năm đã chi trả cổ tức năm 2018, không tiến hành thực hiện tạm ứng cổ tức năm 2019 cho cổ đông).

- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2019 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

- Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 là Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, đây là đơn vị nằm trong danh sách Công ty kiểm toán được Ban kiểm soát đề xuất trước ĐHCĐ thông qua.

11. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành.

- Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của cổ đông giao, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi, đóng góp ý

kiến khách quan, trung thực với Hội đồng quản trị trong việc xây dựng các Quy chế, nội dung cuộc họp, Nghị quyết, quyết định của HĐQT, trong các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Ban kiểm soát luôn nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của HĐQT, Ban điều hành trong việc tiếp cận thông tin theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

12. Ý kiến của Cổ đông.

Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại, tố cáo bằng văn bản của Cổ đông về các sai phạm của Hội đồng quản trị, ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

13. Kế hoạch công tác của Ban kiểm soát 2020:

Năm 2020, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và các quy định liên quan khác của luật doanh nghiệp và pháp luật Nhà nước.

- Thẩm định báo cáo hoạt động của Công ty 6 tháng và năm theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của cổ đông hoặc Hội đồng quản trị trong quá trình hoạt động, nhằm phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

c. Đánh giá và kiến nghị:

** Đánh giá:*

- Ban kiểm soát ghi nhận chưa có điều gì bất thường trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.

- Kết quả SXKD của Công ty năm 2019 tuy chưa đạt được kết quả như kỳ vọng của ĐHCĐ đã đề ra khi chỉ tiêu doanh thu chưa hoàn thành, nhưng đã có hiệu quả cao về lợi nhuận. Ban kiểm soát ghi nhận sự quyết tâm, nỗ lực vượt khó của Ban lãnh đạo, người lao động Công ty trong điều hành sản xuất kinh doanh, đã tìm mọi giải pháp khắc phục khó khăn, tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất, kinh doanh để đạt được kết quả cao nhất.

** Kiến nghị:*

Để thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2020 Ban kiểm soát kiến nghị Hội Đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty cần:

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty phù hợp với tình hình thực tế và Luật Doanh nghiệp hiện hành.

- Khắc phục nhanh các hạn chế còn tồn tại đã nêu trong Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 của Ban điều hành.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua:

+ Giảm giá vốn hàng bán: Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị góp phần nâng cao chất lượng, năng suất lao động, hạ giá thành sản

phẩm, bên cạnh đó làm tốt công tác thực hành tiết kiệm trong sản xuất như chi phí năng lượng, tiêu hao nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ,....

+ Giảm các khoản chi phí tài chính, chi phí quản lý: Tăng cường công tác dự báo tiêu thụ, kế hoạch vật tư, sản xuất đáp ứng nhanh nhu cầu, cơ hội của thị trường, đồng thời cân đối hàng tồn hợp lý.

Tăng cường công tác thu hồi công nợ để quay vòng vốn nhanh, giảm rủi ro tài chính, đối với công nợ dây dưa khó đòi cần tiếp tục đưa ra các cơ quan pháp luật để giải quyết.

Thực hành tiết kiệm và kiểm soát chặt chẽ các khoản chi trong công tác bán hàng và quản lý.

+ Nâng cao hiệu quả công tác tiêu thụ: tăng cường xúc tiến mở rộng thị trường, tuyển dụng thêm nhân sự cho các vị trí còn thiếu, ban hành các chương trình khuyến mại phù hợp với từng thời điểm.

- Trước diễn biến thu hút lao động của các Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn với chính sách đãi ngộ hấp dẫn, Công ty cần quan tâm hơn nữa đến đời sống vật chất, tinh thần để người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài cùng Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

a. Thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty:

- 1- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đồng/tháng
- 2- Thành viên Hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/tháng
- 3- Thành viên Ban kiểm soát : 1.000.000 đồng/tháng
- 4- Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty: 1.500.000 đồng/tháng

+ Trường ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo quy chế của Công ty;

b. Việc thực hiện các Quy định về Quản trị Công ty:

- Công ty đã Ban hành Quy chế quản trị Công ty, Quy chế Hoạt động Hội đồng quản trị theo đó từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng Ban chức năng chấp hành nghiêm túc các quy chế để đảm bảo cho Công ty được định hướng và được kiểm soát một cách có hiệu quả, đúng quy định pháp luật vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông ;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.

c. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Họ và tên	Chức vụ / Người liên quan	Ngày giao dịch	Mua/Bán	Số CP giao dịch	Số cổ phiếu sau giao dịch
1	Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam	CDNN	16/12/2019	Bán	200	3.440.252

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Đã công bố)

Trên đây là toàn văn báo cáo thường niên của Công ty cổ phần ắc quy Tia Sáng năm 2019.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi gửi:

- Phòng QL Niêm yết Sở GDCK Hà Nội.
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Lưu VP.



CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Văn Thọ